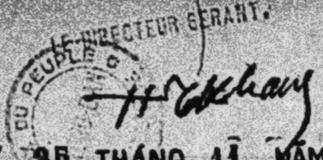


Dépôt légal



GIÁ BÁN	
ĐÔNG-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm . 1\$00	6\$00
Một tháng 2,00	2,50
Ba tháng . 1,50	2,00

Mua báo phải trả tiền trước.  
Thay và xuất phát cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN. - Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

# TIENG-DÂN

Chịu nhiệm kiêm Chủ bút  
HUYNH - THỐC - KHANG

LA VOIX DU PEUPLE

ĐĂNG QUẢN  
Đường Đông-Ba, Huế  
Giấy phép số 33  
Giấy phép: TIENG-DÂN - Huế

Nhân-tài mà không có chỗ dùng cũng như không nhân-tài.

## VÌ SAO MÀ NHÂN TÀI KHUYẾT PHẠP VẠN-VĂN

Hiện tình ở xã-hội ta ngày nay, bất kỳ việc gì hệ động đến thì ai cũng than van « nhân tài khuyết phạp », mà khuyết phạp thiệt: Sĩ phu thì cựu học đã hũ mà tân học cũng chưa thấy ai làm cái gì ra trò: quan trường thì cựu ban đã không hợp thời mà tân ban cũng chưa thấy ai làm điều gì là xuất sắc; một lớp đồ Âu đồ Á, kể có tìm được nơi làm thuê viết mướn, hưởng cái sung sướng xác thịt thì chi lo thơ phượng cái ý ông chủ mà quên cả việc khác, còn kẻ nào rui có siá chán lờ bước, không có nghề làm ăn thì thành ra thất nghiệp. Ngoài ra một hạng thanh-niên tuấn tú, có tánh chất hay chí khí tốt, lại khôn vi học hành khó khăn, sinh kế khuân bức, không biết gởi cái hy vọng tương lai vào đâu, mà theo lối phù hiệu, sấp hổ sa hãm, đã hết một số khá đông. Thưa ra cũng mang chữ « nhân tài » « kết cấu », mà thành người không chịu trong xã-hội.

Phàm việc trong đời, chắc ở nơi mình mà không chắc nơi kẻ khác, không cậy sức mình mà ngồi trông ở ngoài thì hy vọng ấy có đạt được không? Hai là đường đi Tây. Đường này rất là ổn thỏa, vì người Pháp sang bảo hộ mình mà mình sang học bên nước Pháp, là một đường thẳng, không có nguy hiểm như đường nói trên. Tuy gần đây có thêm bó buộc lựa chọn đều nọ đều kia, song mỗi năm đều có người đi. Theo phái ôn hòa thì phần nhiều hy vọng vào đường ấy. Song thử xem trên vài năm nay những người lấy học tốt nghiệp, người đậu bằng nọ, kẻ đậu bằng kia, không phải không có mà sau khi về nước ra thế nào, có phải là vì tình thế xã-hội không chỗ đứng chừa mà đành phải đem học thức đi đâu mà chun làm công nơi các sở hay sao? Có người không vào nơi đó thì cũng lo việc tư lợi một mình. Như thế thì có ảnh hưởng gì trong xã-hội không? Hiện ngày nay nước ta chỉ còn một đường ấy, ai cũng trông mong, không kể con nhà phú quý, đi học là cốt để ngày sau làm quan, (từng sự các sở này nay tức là quan ngày trước) đầu cho có người xuất chúng, hết lòng vì nước vì dân, mà ở trong hiện trạng xã-hội ngày nay thì có chỗ nào mà đứng những bậc nhân tài ấy không? Tài học có đến đâu nữa, mà ở các sở thì đứng hàng làm thuê, ở chánh giới thì không có quyền, vào nơi hội sở nghị trường thì bàn bạc không được vượt ra ngoài cái giới hạn đã định, học thành mà không có chỗ đứng thì nhân tài đó có khỏi sa vào cảnh tượng ngày nay không?

Kỳ giả nói thế-không phải nói sự du học là vô ích, cũng không phải nói học thành là vô dụng, song xin bà con phải lo thế nào cho có chỗ mà dùng nhân tài đó, thì mới mong có kết quả. Nếu không thế, nếu khéo mà không có gạo, thuốc hay mà người bệnh không ai tin dùng, thì cái tài đó không phải là uống sao? Nhân tài cũng như đồ sắt, có dùng thì càng bén càng sắc, không dùng thì tét kia ăn mòn. Nên muốn có nhân tài trước hết phải sửa cái chỗ đứng nhân tài vậy.

T. S. T.

**Khỏe bạn**  
Cuộc đời ghé ghé cảnh phù-du!  
Bụi thắm mây đen bực cả đầu,  
Đền nợ tang bồng hơn nửa gánh,  
Trời lòng thiết thạc để ngân thu.

Chớp đỉnh non hồng chĩa mươt chín,  
Hỏi còn trên ấy có ai đâu?...  
Vi ai thương xót lại thương mình,  
Mấy bạn tâm-giao tới từ sinh.

Tấm son soi thấu chớp mây xanh,  
Nửa không giờ đất vui gì sống,  
Còn có non sông vậy cũng dành!  
Thấp thoáng canh khuya hồn mượng tượng,  
Huu huu gió sóc động bên màn.

Th. H.

**Đêm nghe mưa**  
Sấm sập quanh nhà đờ trận mưa,  
Nổi mình riêng bận cảnh tiều sơ,  
Ni non trên mái hơi man mát,  
Rêu rạc bên tường giọng chát chua.

Muốn dậm thêm xa phong cảnh mới,  
Một lòng càng nặng nước non xưa,  
Nâng bao công cả mưa bù lại!  
Cánh cồng ra buồn, dạ cũng ưa.

N. M.

**Than nghèo**  
Vào Nam ra Bắc chạy làng-quanh,  
Trông mắt nhìn ai biệt giống mình,  
Quần áo tả-tơi bần bần rề,  
Cửa nhà xơ xác chệ em kính!

Non kia nước nọ hai hàng lụy,  
Đã thăm trời cao một cuộc tình,  
Đã trở về thân vào cuộc thế,  
Lo làm sao khỏi nợ hư-sinh!

Ngoại-Lãng

Hãy xem mục « GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC » ở trang ba, vì cha mẹ, anh chị, ai có con em mà muốn cho nó nên người thì tự mình phải biết cách dạy nó từ thuở còn nhỏ.

**THƯƠNG THỨC NGÂN-HÀNG (Banques)**  
(Tiếp theo)  
**Chi phiếu (chèque)**  
Chi phiếu là một cái giấy của một người nhờ nhà Ngân hàng trả cho người khác một số bạc. Muốn dùng chi-phiếu phải có số bạc sẵn tại nhà Ngân-hàng hay là phải đem số bạc đó đến nhà Ngân-hàng mà mua chi-phiếu như là đem bạc đến nhà bưu điện mà mua ngân-phiếu (mandat).  
Ví dụ như A ở Huế có gởi tại Pháp-hoa Ngân-hàng một số bạc. Nay muốn trả cho B cũng ở Huế 100\$00 thì chỉ viết một tờ chi-phiếu đưa cho B cầm đến nhà Ngân-hàng mà nhận bạc đó; nếu B ở Tourane thì lại đến nhà Pháp-hoa Ngân-hàng ở Tourane mà nhận bạc. Các nhà Ngân-hàng có sẵn chi-phiếu và đóng lờng lập 25 tờ để bán cho các người gởi bạc. Mỗi tờ chi-phiếu đã có đóng timbre 0\$08 và người mua chi-phiếu chịu. Ngoài phí timbre, người viết chi-phiếu (trour de chèque) còn phải trả hoa-hồng cho nhà Ngân-hàng nữa. Nếu chi-phiếu 100\$00 thì hoa-hồng là 1\$00 song không thì nào ít hơn 0\$50.  
Khi A đưa cho B một tờ chi-phiếu thì cũng nên viết thư nói

## MỘT THÀNH-PHỐ NHIỀU THƯ-VIỆN

Tại thành Birmingham bên nước Anh có đến 23 cái thư-viện để cho công-chúng đến xem, gồm có đến hơn hai chục vạn quyển-sách, đó là nói về sách khoa-học, chính-trị, địa dư, lịch-sử v. v. ngoài ra còn có số tiểu-thuyết nữa.  
Bất kỳ ai cũng có thể mượn được cả, miễn là phải thân hành đến thư-viện rồi tách quyển gì thì mượn quyển ấy, chứ không được phép sai người đến lấy.  
Nhưng thành Birmingham là một thành phố nổi tiếng về công-nghệ; nếu dân muốn xem sách mà phải đi đến thư-viện thì mất nhiều thì giờ công-nghệ phải chịu thiệt hại; vậy nên nhà nước đã tìm cách làm cho khỏi mất thì giờ. Hiện nay có một chiếc xe hơi, mai đến tối cứ chạy rảo trong 23 cái thư-quán lấy sách mà đem đến nhà ai người. Nếu ai muốn xem sách thì không cần đi đến thư-viện, cứ ngồi nhà muốn xem sách gì thì quay điện-thoại nói cho thư-viện biết, thì nội trong một giây lát đã có thấy xe-hơi đem đến cho mình.  
Coi này chuyện đờ biết người nước Anh họ chú trọng về đường mở mang trí-thức cho nhân-dân biết là chừng nào! Trách nào nước họ không chiếm được địa-vị ưu hăng trên hoàn-cầu.

Nói chuyện nước ngoài nói đến chuyện bên mình mà phải ngẫm nghĩ! Lâm khi muốn xem một vài quyển sách hay, phải viết cái thư, đính theo cái máng-gửi, gởi tuốt qua lên Tây, một tháng, hai tháng... nhiều khi chờ càng ngày càng mất... Nhà bán sách bên Tây không gởi chẳng? Không có lẽ, vì họ muốn truyền bá tư tưởng một phần, lại muốn bán cho chạy hàng một phần thì sao lại không gởi? Có lẽ mấy quyển sách mà mình mong muốn... đã rớt đầu ở giữa Địa-trung hải hay là qua khỏi được kênh Luy-ê (Canal de Suez) rồi lại phải đâm vào Hông hải... chẳng?  
Cái cảnh - ngộ của một người muốn đọc sách ở nước mình nghĩ cũng khổ thật!  
Giang-hạ

cho nhà Ngân-hàng biết rằng mình đã đưa cho B (ở đâu) một tờ chi-phiếu bao nhiêu bạc, nhờ nhà Ngân hàng trả cho rồi ghi vào sổ mình. B khi nhận được chi-phiếu thì cũng nên mau đến nhà Ngân hàng mà lãnh bạc, nếu để lâu thì nhà Ngân hàng có quyền không trả được. Khi nhận bạc, người cầm chi-phiếu phải viết mấy chữ ở phía sau: « Pour acquit », để ngày và ký tên.  
Nếu B không cần dùng tiền hay muốn để số bạc của A trả tại nhà Ngân-hàng thì lại gởi tờ chi-phiếu đó đến và thư báo nhà Ngân-hàng ghi vào sổ mình có số bạc đó. Nếu B lấy số bạc ra thì phải trả tiền hoa-hồng cho nhà Ngân-hàng, mà nếu để lại ghi vào sổ thì khỏi chịu tiền hoa-hồng.  
Đây là nói A có số bạc sẵn tại nhà Pháp-hoa Ngân-hàng. Nếu không mà cũng muốn trả cho B bằng chi-phiếu thì phải đem 100\$00 đến nhà Ngân hàng mà mua một tờ chi-phiếu, theo như cách mua mandat tại nhà giấy thép. A cũng phải trả tiền hoa-hồng một phần ngàn (1%) và tiền timbre cho nhà Ngân hàng.  
(Còn nữa)  
Phan-Tự

## Nói chuyện Tàu

Cục-diện Trung-Hoa be-bét như núi tơ rỗi; cuộc phân-Tướng này chưa giải-quyết xong, cuộc phân-Tướng khác đã nổi tiếp xảy ra, liên-miên họa-hoạn không biết đến bao giờ mới hết.  
Họ Tướng trước kia sáng chói như một ngôi-sao, tự-nhận mình là kẻ kẻ-nghiep cho Tôn-Tổng-Lý được thành-tựu công-cuộc cách-mệnh; nhưng ánh-sáng ngày càng phai lợt, mà ngôi-sao không bao lâu biến thành một khối-lửa; trước quốc-dân trông cậy vào Tướng bao nhiêu thì nay lại ghen ghét Tướng bấy nhiêu. Tướng làm đại-biêu cho phái tư-bản, từ 1927 sắp đi xa hẳn dân-chúng, đem một bức « vạn lý trường-thần » mà ngăn cách nhân-dân công-chính-phủ. Tướng ra một phần quốc-dân Tàu là từ đó đến bây giờ, chờ có phải mới ngày qua hôm nọ chi đâu; nhưng phần nhiều bị cái thanh danh của Tướng nó lóa lọi quá mà đến nay mới nhận ra chân-tướng họ Tướng. Thậm chí có kẻ dám hạ bút viết rằng: Ở Trung-hoa bây giờ, không có người tài-tri như Tướng thì không thể nào chi-phối cục-diện được. O! Tài tri đem ra làm lợi-khí mà mưu lợi-lợi cho một hạng người, mặc thấy muốn dân làm than khổn khổ, thì tài-tri trở nên một cái sao khia cao rộng chừng nào lại lờn-hạt cho người ở lưng này.

Khi tri-thức phổ-thông của nhân-dân còn mờ ám, chưa đủ hiểu nghĩa cuộc duy-tân, thiết-lập đảng-trí để nâng cao dân-trí là một phương-pháp rất chính-dáng. Đảng-trí thực-hành theo chân-nghĩa của nó thì kết quả rất là viên-mãn, việc ấy ta đã từng chiêm-nghiệm trên lịch-sử. Nhưng Tướng lên giọng cáo hô đảng-trí mà kỳ-thực thực-hành chính-sách độc-tài của số ít người. Nhiều kẻ không hiểu thấu đều cốt ý này, và nói rằng chính-phủ Nam-kinh là « đại-nghịch bất-đạo » là vì chính-phủ ấy theo đảng-trí; phê-bình như vậy thật là không hiểu giá-trị của cái đảng-trí chân-chính chút nào.  
Đảng-trí của họ Tướng tóm tắt lại có mấy điều này: để nên dân-khí, giải-tân công-đoàn nông-đoàn, làm cho nhân-dân không thể phân-kháng phái Tướng được; dùng danh-nghĩa « bình-đẳng giáo-dục », mà truyền-bá những thuyết sai-lầm, được làm cho địa-vị Tướng ngày càng vững bền (cao đảng-viên Quốc dân-dân-đảng này đi đâu cũng giở « tam-dân chủ-nghĩa » ra, nhưng cái chân-nghĩa của chủ-nghĩa tam-dân không còn chút nào là chưa bị phá hủy Tướng biến cái mất. Sách ông Tôn-Văn không phải không có chỗ sai-lầm, nhưng mục-dịch ông bao-giờ cũng là một lòng mưu hạnh-phúc cho nhân-dân. Nay phái Tướng lại dùng trăm nghi-cách mà cò cò đầu bị đi cái ý-nghĩa bộ sách, rồi mới đem ra « thụ-giáo cho quốc-dân »; những sách-vở báo-chi có ý chỉ-trích chính-phủ Nam-kinh thì nhất-luật bị cấm - chỉ; một mặt nữa, Tướng trừ-khử các quan - nhân phân-đối, ủy-nhiệm chức-quyền cho bọn tay chân Tướng, chứ không quản gì đến công-bình chính-trực cả.

Đảng Quốc-dân ngày nay đại-dã số gồm bọn quan-liên và tư-bản, không có dân-chúng tham-đự hoặc có đi nữa cũng là số rất ít. Có làm quan, có tiền của mới vào đảng Quốc

được! hai chữ quốc dân chỉ là cái « vô » mà thôi. Xem vào hành-động của Tướng lại càng xác quyet hơn trước, dùng Trương-phát-Khước (ở Hồ-Bắc) mà đánh Lý-lôn-Nbân, dùng Chu-bồi-Dức (giang-Tây) và Đái-tác-Bách (Quần-Tây) mà đánh phái Cựu-Quốc; đến sau không cần đến nữa thì triệt Trương, là Đái Đường Sinh-Tri là người cứu địch của Tướng, thế mà đến khi cần Đường thì cũng lời ngôn lẽ ngọt, một-bừu thân-bằng! Nói vài việc thôi, chờ kể sao cho xiết!

Xưa nay, một người nào làm nên công-việc lớn lao bao giờ cũng nhờ có sức một phái trong xã-hội trợ giúp cho. Thuyết « anh-hàng » (hay là gian-bùng) tạo thời thế chẳng qua là của bọn học-giả « xét không đến gốc rễ » sáng chế ra đó thôi. Bởi vậy, ta oán trách Tướng-giới-Thạch, chờ nên oán trách quá độ; mà quên mất hạng người ở sau lưng Tướng mà ủng-hộ cho Tướng. Hạng người ấy còn ở vào địa-vị thối-trơ, chưa bị phục-chế, thì đã trở không sinh Tướng-giới-Thạch ra cũng có một vị « Tướng-giới-Thạch » cho họ khác đừng ra làm đại-biêu cho hạng người ấy và gây nên trăm nỗi cay đắng khổ-hoạn cho quốc-dân Trung-hoa.

Tướng-giới-Thạch tài cao thế nào, trí rộng thế nào ông biết; chứ ngay trong mắt ta thấy Tướng khơi lòng công-phần của Quốc-dân đã đành, mà còn « công-đoàn » Tướng cũng không biết xử-ly چه hoàn-toàn, đến nỗi nay sinh đám phân-Tướng này, mai sinh đám phân-Tướng khác (bà sau sẽ bàn đến). Thật vậy, quân-nhân phân-Tướng ngày nay đều có thể xem như « đồng lúa » của Tướng, vì bọn ấy tuy nêu cao biểu-hiệu thế nào mặc dầu mà chung qui cũng đều là bọn mưu quyền lợi riêng như Tướng, chứ không phải đại-biêu cho dân ý Trung-quốc.  
Nhưng cũng không gì đáng lạ! Bọn tham-ô làm sao mà không tranh « miếng » với nhau, làm sao mà thân thiện cùng nhau được.  
(Còn nữa)  
X. X.

**Sách nên xem**  
**CHUYÊN VUI QUYỀN THỨ BA**  
Quyển này bìa sau có in tên các thứ sách có nghị-định cấm, vì phần nhiều độc-giả gởi thư hỏi tên những sách ấy. Thứ sách cấm nhiều quá, không thể chép trong một quyển cho hết nên bắt đầu chép sau bìa sách này, kỳ sau bìa sách « Gia-đình-giáo-dục » ra sẽ chép tiếp theo.  
Thế là xem mục « quyển sách mà biết được hai việc: một là sách nên xem, hai là sách bị cấm.

**KÈ NHỚ NGƯỜI QUÊN**  
Thường năm gần tết các nhà buôn kiết số cuối năm. Nhà in nhà báo cũng thế, độ này các ngài mua báo gởi trả tiền sớm, bán báo rất cảm cái thịnh tình của các ngài, và có ghi trên hàng của: « tiền báo nhân rồi » để thay giấy biên lai, song cũng còn nhiều ngài quên chưa gởi trả nên bán báo ảm đạm.  
Các ngài đại lý báo và sách bán được bao nhiêu, còn lại bao nhiêu, xin gởi tiền và nhận lại cho bản quán đóng tiền việc số sách về cuối năm.  
Tiếng Dân

# ANNAM LỊCH SỬ

## HÃY NÊN

# HÚT THUỐC LÀ JOB

### Một cái đặc sắc đáng ghi nhớ trong văn giới ta

(VAN CỤ NGHỀ NGỒ ĐỨC KẾ)

Văn giới nước ta về không cấp đại đây, nói về Hán học thì theo lối khoa cử từ chương mà không ai chăm về thực học; nói về Tân học thì phần nhiều thấy những ngoài da ngoài vỏ (皮相之見), mà ít ai chịu xét đến chỗ chân tướng về đường tinh thần. Bởi thế nếp học giới càng thấy dè dặt mà vẫn khi cũng sa vào con đường ủy-mỹ như-khước: không những không đả phá, ến khích nhân tâm, dạy trí phong giao, mà lại làm cho bọn đầu xanh tuổi trẻ sau này, chuộng thời phồn hoa, quên cầu lập sĩ, bỏ dè dặt theo sóng gió, mà qui hiện ra ban ngày, vẫn giới suy đồi mà ảnh hưởng có hại cho xã hội không phải là ít. Ở trong xã hội mới cũ đó đang như thế mà cần cho có người chỉ khi cao thượng, học thức thâm thúy, tư cách đã đứng đắn mà vẫn cương cứng lối lạc, có đủ phách lực và dũa thực mà làm gương cho công chúng, thật là hiếm có, eo tay đếm từ từ thì cụ Ngô Đức-Kế ngồ hào đương được chăng.

Gia thế cao quý cùng lịch sử gian nan của cụ, phần nhiều người đã rõ mà các từ báo đã có lược thuật không phải nhắc lại, kỹ giả xin nói về văn học cụ cho đồng bào ta được rõ:

Cụ là con nhà thế gia. Máy đời chuyên về sử học, nghiên cứu Hán học được từ trong gia giáo, mà nhất là sử học. Theo lối học ta ngày xưa thì vẫn làm sử là khó nhất, hạ một chữ cũng phải cân lượng cân thận mà không dám khinh suất, từ sự cốt cho rõ ràng mà bình luận cần phải xác thực, không thừa thiếu và cũng không đi dịch được, khác hẳn lối văn cử nghiệp.

Nguyên nguyên Hán học của cụ là do sử học mà vào, nên làm ra bài gì, luận của dụng chữ, cho đến bố cục lập thể, gần gũi nghiêm chỉnh, lẽ lối phân minh, không phải viết cần như bọn văn sĩ thường, đó là về phần cụ học.

Cụ thì đã sớm (đó lớn số lúc 24 tuổi) ở nhà không đi làm quan, đương lúc học giới đời mới, cụ lưu

âm dưỡng tâm học, p. Am sách táy mà có người Tân dịch ra, mua sắm thật nhiều, ngày đêm khảo sát, từ học thuyết lý tưởng cho đến các môn cách trị, phần nhiều hiểu rõ cái lý do cương đại lược. Từ đó tư tưởng mở ra một cõi mới, loan đem học thuyết tự do dân quyền đến Âu tây du nhập cho người mình mà đánh đổ cái học thuật hủ lậu của ta ngày xưa. Đối với quan trường và tục nho ta, cụ thường tỏ ra cái khí sắc: "không muốn gần", vì thế trong đám giao tế, thường sinh ra những hờn thù ghét. Nói cho rõ ra là cụ có tánh ghét kẻ dốt nát quá, lại ác nghiệt người hèn hạ. Nhưng cụ vẫn một mực trước sau, không khi nào thay đổi.

Sen ở bùn mà không nhom, vàng được lửa thì tuổi lại càng cao, vì tiết quốc sự bị dầy dụa ở Côn-lôn hơn mười ba năm mới được về, tang cụ bà xong, cụ liền ra ngỗ ở Hà - thành, loan đem học thức của mình mà truyền bá và tinh thức công, chúng. Đường lúc bấy giờ báo quốc vẫn xuất hiện đã vài mươi năm mà vẫn khi yếu hèn, nghị luận theo lối thường sáo, trừ một đôi bài dịch báo Tây báo Tàu ra không kể, còn về vấn đề quan hệ trong xã-hội như học giới chánh giới công nhân tâm phong tục, ngoài cách tán dương nhảm nhí, cổ-dộng phũ phàng, không có thứ văn nào gọi là chân chính; lại thêm những lối phong tình hoa nguyệt, gây mối oan nghiệt vào trong não bọn thiếu niên ta, máy kia theo gió, sóng no tràn dè, cụ rất lấy làm căm tức, quyết đem phách lực một mình mà vì đấng báo ngàn cái họa "đậm lòng" ở đời đó. Đầu tiên cụ làm chủ bút tạp chí Hữu-thanh. Nói cho phải, báo quốc văn ta, mà có mấy bài cụ đăng trên Hữu thanh thật là lang sinh trông có, học đứng ngoài mây, làm cho báo giới ta có vẻ sinh khí hoạt động mà bước lên được một bước cao. Nay xét những bài cụ viết trong báo ấy phần nhiều lời lẽ rạch ròi, bình luận xác đáng mà nhất là bài "Chánh học cũng là thuyết s.". Cũng chiếm Khổng miếu cầm tướng kỳ s. và "Thối tranh danh vị của người Việt-nam ta s.

v. v. thì thật là sóng đại biển rộng, núi dựng đá chồng, cuộc thế nghiêm trang, lời văn sách hoạc, khiến cho người ta đọc đến mà sinh lòng cảm kích mà những bọn giả dối loè lét, không dám chính mắt mà trông, khi phách là giởng nào! Can đảm là đường nào! ai dám báo quốc văn ta là không có phách lực?

Tờ báo Hữu-thanh đóng cửa, cụ lại mở một hiệu sách, gọi là "Giác-quần-thư-xã" chỉ một mình tự viết lấy văn, tự làm ra sách, không cần một người nào trợ giúp gì cả. Trong mấy năm nay, những sách mà có nhân "Giác-quần-thư-xã" xuất bản, lưu hành khắp cả ba kỳ, ai có đọc đến thì cũng rõ là một thứ sách chân-chính có giá-trị, kỹ giả không phải tán thêm. (Học thuyết dân-quyền, Phan Tây-Hồ đi thảo, và Đông tây vĩ nhân v. v.)

Trên là nói văn học cụ có cái đặc sắc như thế, đến chủ nghĩa cụ thì hãy chung quanh chủ hòa-bình mà cực lực phản đối phái bạo động. Gần mấy năm nay cụ ở Bắc-nhà, biết bao nhiêu kẻ qua lại, đem những chuyện công sản kích liệt tới nói mà cụ như thiết bác khước. Theo tánh cương quyết của cụ, đến gì đã không cho là phải thì mặt sát dao dè, vì thế, nên ít người dám gần mà có kẻ lại sinh lòng ghét. Mới kỹ tháng trước, chính tay cụ có viết cho kỳ giả một bức thư, nói chuyện không hoảng phiến lụy xảy ra trong đám thiếu niên, lấy làm đau lòng, quở bức thư có một câu không khái rằng: "Hiện nay còn một ít bọn liên thời nhân vật, mà không gắng sức can thiệp lại bọn tuối trẻ kia, cho khỏi sa hầm sụp hố thì cũng mang một phần tội; mà bọn họ không nghe lời mình mà tự rước lấy cái lụy, không thể là mình đã thấy trước sự nguy hiểm mà không trung cáo với họ s. Nét mực chưa khô, biết đâu cái thư đó thành lời vinh quyết!!

Ồi! cây kướm ai là, biết mấy kiếp cho gặp người, nước thăm n. cao, óm dĩa cầm mà toan đập; trâm thân khô chấu, chín suối soi lòng, ai là người yêu nước trong t. oảng đã đang này, lại không đau lòng cho văn giới ta mất một người hào kiệt. M. V.

## VIỆC TRONG NƯỚC

### TRUNG-KY

#### HUẾ

#### Di nghệ diễn thuyết

Tối hôm nay (19 Décembre 1929) ông Hội trưởng hội Quảng-tri Huế Bùi-thanh-Vân diễn thuyết về cuộc du lịch hoàn cầu của ông năm nay, tại rạp hát Bắc-hòa. Tối đi nghe. Vào đúng 8 giờ, thỉnh thoảng rất đông, quan có, dân có, đàn bà có, đàn ông có, con nít cũng có, rạp hát Bắc-hòa đã rộng mà có người phải đứng. Xi xô xi xô, là hữu thỉnh giá ai vậy cũng đàm luận về cuộc diễn thuyết này.

8 giờ 25 phút ông lên diễn đàn, bốp bốp từ tang, thỉnh giá chào ông. Ông nói: "Đúng 8 giờ rưỡi tôi sẽ nói vì nói sớm những người đến đúng giờ sẽ trách tôi s. Bốp, bốp... thỉnh giá về tay một lần nữa rồi ngồi đợi. Đúng 8 giờ rưỡi ông từ lên diễn đàn. Bấy giờ ông mới bắt nói, nói tiếng ta. Trước hết ông nói rằng về hai cuộc du lịch nước "Qui-quốc" (ông muốn nói nước Pháp) thì phải tôn chính phủ Bảo - hộ chịu cho ông vì lúc đó ông còn làm việc nhà nước, còn về cuộc du lịch này ông chịu hết phí tổn, không ai giúp xu nào cả. Rồi ông nói rằng muốn đi ra nước ngoài phải xin Passe-port nói rõ sang nước nào nước nào, giấy ấy không phải dễ xin, Chính phủ đã xét nếu mình thấy chúng không lợi thì gi mới cho. Đến đây rồi ông cầm ba toong chỉ trên bàn địa đồ đường đi trong cuộc du lịch của ông, vào Saigon, sang Singapore, sang Colombo, sang Durban, sang Capetown, (thuộc địa nước Anh ở phía nam châu Phi), sang Argentine, sang Rio de Janeiro (kinh đô nước Brasil ở Nam-Mỹ), sang New-York, qua kênh Panama rồi đến Los-Angeles (Hue-Ky) ở đó rồi ông sang Nhật-bản, xuống Hapkong rồi về Saigon, Huế. Ông chỉ nghĩa cho những người không học vì sao ông đi gặp vòng được như thế, nói rằng "v. quả đất tròn chứ nếu quả đất không tròn thì ông bị sụp chết mất!!" chờ không ở về nước được, không còn đường diễn thuyết được hôm nay. Đoạn xây lại tả qua loa riêng từng thành phố ông đi qua.

Thành phố Durban "tối lắm, tối lo làng, tối không thể nói được"; ở đây có hai đực đặc sắc là nhà quan Toàn-quyền ở xứ xa làm, còn nhà của dân thì lại đẹp, và nhà-thương rất nhiều, bất kỳ nghèo giàu quan dân ai vào năm cũng không lấy tiền lại đi ngang nhau cả (có thật chăng?!!). Ở Argentine n. à nước nuôi năm ngày những người nghèo ở ngoại-quốc đến mà chưa có việc làm - nuôi rất tử tế rồi cho giấy tàu đến chỗ có việc làm!!) Thành phố New-York rộng

## SOCIETE ANONYME DES RESTAURANTS HAO-HUNG

AU CAPITAL DE 7 200 000

Restaurants voyageurs - Transports en autos - Garages et Ateliers de réparations mécaniques - Commerce des accessoires d'autos et pièces mécaniques

### SIEGE SOCIAL & DIRECTION

Rue Marc Poirpe - TOURANE  
TOURANE (Qual Courbet) - NHATHANG ville  
AGENCES à: QUI-NUON  
QUANGNGAI  
NHATHANG gare

Agence auxiliaire: SONG-CAU

KÊU THÊM VỐN 52.800.000 CHIA LÀM 1760 CỔ-PHÂN (mỗi cổ-phần 30.000)

Chúng tôi kính cáo để qui ngài hay rằng hội chúng tôi tăng thêm vốn 52.800.000 cho đủ số 60.000.000.

Xin mời qui ngài, có lòng mở mang sự thương mại xin vô cổ-phần ở hội chúng tôi.

Kể từ ngày 15 Décembre 1929 thì bắt đầu thu cổ-phần. NAY KINH CAO

Le Conseil d'Administration.

N. B. Qui ngài muốn vô cổ phần, hay là muốn hỏi han điều gì xin mời lại Hội, hay là viết thư cho chúng tôi cũng được. Đề bị như sau này: M. L'Administrateur délégué de la Société Anonyme des Restaurants Hào-Hung Tourane.

lắm nhưng lâu dài nhà cửa phong cảnh thua Ba-lê nhiều, ở Ba-lê thời thì "tối lắm, tối lo làng, tối không thể nói được". Ông lại nói ở Mỹ cách đối đãi của Tây trắng với Tây đen rất cay nghiệt, thua cách "Tây trắng Pha-lang-sa" đối đãi với người Annam mình nhiều lắm, mình được "Tây trắng Pha-lang-sa" cho phép mình ngồi chung một bàn mà ăn mà bàu học việc rầy rọ, lại khi ngồi xem hát cũng cho mình ngồi ngang nhau chứ ở Mỹ thì xếp hàng của Tây trắng, Tây đen có tiền cũng không được đi kia; ở "Đông-Pháp" ta đây ông là một người Annam mà được "Qui-quốc" s. thương mến cho nhập tịch "Pha-lang-sa" thì có quyền đầu phiếu cho ai cũng được chứ ở Mỹ thì không được, phiếu Tây đen bỏ cho Tây đen bị xé cả!!) Vậy nên "ta s. phải hết sức kính chuông "Tây Pha lang-sa", yêu mến người vô cùng, hết sức, hết chỗ nói. Ông nói qua kênh Panama; kênh này trước người "Pha-lang-sa" khởi công đào, xong sau hết vốn phải nhường lại cho người Mỹ s. Ông nói đến Los Angeles, ở đây tình cảnh rất cảm ông lại dưới tàu 24 giờ rồi mới cho ông lên chơi, ông có làm một cái đơn đưa cho quan Lãnh - sự nước Pháp ở đó đại khái nói rằng ông là người "da vàng s. ở "Đông-Pháp" như "Qui-quốc" có lòng tốt cho ông nhập tịch dân "Pha lang-sa" thế là ông là một ông "Tây vàng! mà gặp sự cầm lại như vậy thật là mất danh giá ông nên phải nói cho quan Lãnh-sự biết chứ không kiện thưa gì. Quan Lãnh sự nói lại với ông rằng người Hoa-kỳ họ ngang lắm mà kể chuyện một ông "Tây trắng" qua đó rồi làm mất "Passe-port" mà bị giam 8 ngày. Họ giam mà họ không cho quan Lãnh sự biết s. Ông vừa dứt lời thì tôi liền đứng dậy, một mạch chạy, về nhà, tuổi lại bàn giấy viết bài tường thuật này gửi đăng báo để bà con xem, xem mà ngẫm nghĩ!!

À, tôi còn nhớ có một ông Tây nọ mới sang nước Nam lần đầu, đi qua Huế gặp một đám cưới. Đứng

Tại xem thấy một người Nam rầy rọ con nít miệng la tay khoe. Su ông có nhíp thuật phong-tục người Nam, nói ngay rằng: "Người Annam khi làm, lễ cưới anh rở đưng ra diễn-thuyết hai tay khoát múa rất là tán ky.

Ở đời, nhiều chuyện "nguy" như thế, ông Bùi đi qua nước người lần đầu có tránh khỏi cái "nguy" ấy chăng? N. S.

(1) Chỗ này có lẽ là mục đích của cuộc đi thuyết, tức về cái chuyện "Qui-quốc" vì... nhà kỹ giả b. q. s. xin đọc giả hiểu cho.



## CHỈ CẬY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XÃ-HỘI TIÊU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT

GIANG-HA dịch:

581

### Chương thứ nhất

Mỗi bữa thì bày gần lối ba giờ chiều, thì trước cửa Bét-xy (Bercy) xe có đủ thứ xam xỉ cái trước cái sau, nào xe bò xe ngựa đầy cả đờ đợc, nào thàng, nào cái, than có khò... Trời đương thàng sáu nắng chan chan, ai cũng nóng nẩy chực chờ xe mình được khám trước, đứng ở cửa cửa thành Bét-xy, vì ngày mai là ngày chầu nhựt.

Trong đám xe chờ đợi đó, có một cái xe, coi qua đủ biết là ở xa mới đến, trông rất lồi lỏm mà kỹ đi đơn giản: xe bánh thấp, một tấm sắt thép phủ kín; trên thì lợp bằng một thứ giấy cứng s. đen.

Có lẽ lắm vài phủ kia trước là màu xanh, nhưng dần dần cũ lợt chẳng ra sắc gì. Trông kỹ thì trên tấm vải ấy có viết nhiều chữ, nào chữ "Ly-Lap", nào chữ "Đức", nào chữ "Y-Dại-Lợi"; sau hết có chữ Pháp: "Photographien, nghĩa là chụp hình; chắt mấy chữ kia cũng một nghĩa với chữ này. Máy thứ chữ khác nhau đó đủ chứng rằng cái xe khấn khở kia đã từng lăn qua nhiều xứ lạ, ngày nay mới đến cửa thành Bét-xy.

Còn con lừa kéo cái xe ấy, có phải cũng từ xa như thế mà đến không?

Một đầu thì người ta còn hoài nghi, vì thấy dáng nó ốm gù mặt nhọc; nhưng xem gần lại thì bao nhiêu sự mệt nhọc biểu hiện ra đó chứng qua là cái kết quả của một đời lao lư khổ nhọc. Hẳn thật như vậy, con lừa này rất mạnh, khi xóc lọi lo lọi, cao hơn thì lừa ta thường thấy ở Âu Châu; tuy đi đường bụi bặm nhưng cái lưng cũng vẫn giữ

đặc xam mùi tro; mấy ông gió thổi thong thong, chun có sọc, tuy coi bộ mệt mỏi mà cái đầu vẫn người cao, có vẻ quả quyết và ngộ nghĩnh. Bộ yên lồi lợt xam với cái xe, cột bằng dây đủ sắc, sợi to sợi nhỏ, trên lại có mấy cánh bóng và mấy cây lau người ta bẻ dọc đường để che nắng và để dùi rạch cho con lừa.

Gần đó, trên bờ là một đứa con gái nhỏ độ mười một mười hai tuổi ngồi coi chừng. Cô bé đứa nhỏ này cũng khác thường: trông hình dáng bất nhợt, tuồng như là một cái kẻ quả chùng đê bít hai mắt giống khác nhau; dưới mắt tóc mùi lợt, trên cái màu da đỏ sạm kia, ẩn nấp một cái khuôn mặt rất đẹp đẽ địa dằng, đằm thắm một cặp mắt đen, glời đơn đơn mà là chính, lại thêm một cái miệng rất nghiêm trang. Dương con gái mới mà được ngồi tuồng như thích lắm; nét mặt vẫn đẹp đẽ mà cũng có; hai cái vai nhẹ nhàng về một đường cong theo cái đo mùi đen đã cũ; một vật đó

rách từng mảnh che lỗ gió, để lời một cặp chun tay non nớt mà có vẻ mạnh bạo. Nhưng sự án mực rách rưới lồi lỏm và cái cảnh sinh hoạt khốn khổ bần cùng kia, không sao làm mất được cái nét mặt đơn trang đường chính của đứa bé. Con lừa kia đứng ngay theo sau một cái xe đầy có khò, thỉnh thoảng lại cặp một miếng rừi lỏm rừi nhẹ, tuồng như nó có đủ trí khôn biết rằng việc ấy là bậy.

Thỉnh thoảng đứa nhỏ la lên: "Ba-ly-Ca! có thời không?" s. thì con lừa lại cái đầu xuống tỏ bộ ăn năn. Nhưng hề nuôi hề miếng cỏ trong miệng rồi thì nó lại kéo miếng khác, tuồng như nhìn đời đã lâu ngày.

Một lúc, đứa nhỏ la con lừa được năm sáu lờ thì trong xe có tiếng người kêu: "Perrin (Perrin)!"

Tức thì, đứa bé chạy lại đỡ màn xe bước vào. Trong xe có một người đàn bà nằm trên một bậc năm mộng.

"Mẹ có cần dùng đến con chuyện chỉ không, mẹ?"

"Ba-ly-Ca làm gì ngoài vậy con?"

"Nó ăn cỏ khô của cái xe đứng trước ta."

"Con phải ngăn nó chứ!"

"Nó đói kia mà!"

"Không phải tại đói mà là được phép xam phạm đến những vật không phải của ta. Nếu chủ xe kia giận quá thì con sẽ nói sao được?"

"Thôi để con đừng giận nó mà giận nó."

"Chàng ta có phải đi vào thành Bét-xy không, con?"

"Phải, chờ họ khám đã, mẹ s."

"Chờ lâu không, con?"

"Coi như mẹ mệt lắm phải không, mẹ?"

"Mẹ mệt vì nằm trong kín ngôi hơi; chỉ có thế thôi; con đừng sợ." Người đàn bà nói mấy lời như giọng nói không ra tiếng.

Đó là mấy lời của một người mẹ muốn an ủi con, vì không muốn cho con mình phải vì mình mà đóng

đều đắp thêm. Nhưng thật ra thì bệnh tình của người đàn bà ấy rất là nguy cấp. Tuy chưa quá 26,27 tuổi đầu, nhưng hình dáng ốm, sắc yếu hơi mòn, trông trên mặt cái vẻ sống đã đi đâu mất. Tuy vậy một lòng, cái hình dáng yếu đuối, cái diện mạo kieu mỹ, hoa ghen thua thắm, liêu hồn kém xanh, cũng vẫn còn chừa chan trên nét mặt; cặp mắt láng sáng cũng vẫn sảo cháng nhưng gì cặp mắt đứa nhỏ khi hồi, lại vì có bệnh, mà thêm vẻ đăm đăm thây.

Con Bét-ry hỏi:

"Đã con đi mua vật gì cho mẹ nhé?"

"Mua chi, con?"

"Giần đây có tiệm, để con chạy mua cho mẹ một trái chanh rồi con về liền."

"Đừng con, nên tiện lộn, vì còn ít tiền lắm con s. Con hãy ra coi chừng con Ba-ly-ca đừng cho nó ăn cỏ của họ s."

(Còn nữa)

# MAU VÀ ĐẸP

Nhà-in chúng tôi nhận in đủ các thứ giấy má số sách thơ thiệp, việc công và việc tư.

Tính giá rất phải chăng.

Đủ các kiểu chữ quốc-ngữ, chữ tây và chữ Hán.

Các ngài xa gần, muốn in thứ gì, xin mời đến hoặc viết thư gửi kiểu mẫu cho bản-quản má, thương-lượng.

TIẾNG-DẪN

## THỪA-THIỆN

(CÁI-HAI)

Đưa người lấy tiền

Ngày 26 tháng 10 Annam, có anh Ba-cu ở làng Hòa-hàn, huyện Tân-lộc (Quảng-Nam), ra buôn trầm ở làng Cầu-hai trọ nhà anh Bep-Lập, có mua trong đó đem ra một bản trầm. Chiều ngày 30 chỉ 3 giờ chiều có một người đội mũ, bán 40 ca-ki vàng quần đen, cỡi xe máy, đi vào nhà trọ và hai người làng đến dọa nạt anh ta. Hồi giận phép Kiem-lam, không có, đòi phạt 10\$. Vì anh ta tưởng Cai Kiem-lam thiết nên sợ, chịu phạt 67\$ trong lưng chỉ còn 15\$, phải cầm anh chủ nhà về Cầu-Sung 43\$ tức là thêm Sica ở chợ Cầu-hai. Cách 3 ngày anh Cu lấy bạc của Cầu-Luân đem trả thì anh cho vay đôi lời 5\$ thành ra 50\$ còn mượn anh chủ nhà 2\$, thành ra mất cả thảy 67\$.

Sau đó ra là người gác ghi ở ga Cầu-hai và anh Hương-kiểm Nghiệp là anh em ruột với người chủ nhà, công người dân tên là Đình đến đòi trả phạt này nọ. Ba Cu vì xa lạ, không người nương cậy, bảo chỉ hay vậy.

Qua bữa sau anh ta đi mua giấy phép nơi đồn Kiem-lam Thôn-lưu, lại bị anh chủ nhà ăn cắp tiền nữa. Vừa người em anh ta ở nhà ra bắt được là làng thì lại có anh Kiem Nghiệp đến phủ úy mà không chịu đền bồi chi cả. Nghĩ người đi buôn bán làm ăn ở đất khách quê người mà gặp mấy người tham tàn như thế, có lời nghiệp không?

Một người biết việc lại cáo

THANH-HÓA

Thương tâm lại cáo

HA-TÍNH

(CAN-LỘC)

Quan nhà bắt bịnh

Bản báo số 239 có đăng bài Quan nhà bắt bịnh nói việc xử án hơn ăn trộm mà quan cũng nhà thuộc bắt bịnh nhau v.v. Nay ông Huyện Can-lộc gửi bài cái lại đại ý nói

## M. I. C. QUANG-NAM

(TAM-KY)

Lý trưởng họ Hiệp dân làng đến chết

Ngày 5 tháng 11 Annam tại làng An-Lâu có xảy ra một cái án-mạng rất ghê ở về phía Phụng-Hồ. Nguyễn trong làng ấy có một hôn uôi doác ở về phía Tây (núi này có nhiều doác dùng lấy chỉ chằm nón lá). Tên lý-trưởng Phạm Chánh bán doác ấy cho người ngoại xã giá 3500 và mấy chai nước cay nữa.

Ư trưởng phái Phương-Mit có một cụ già tên là Trường-Hôn, nghĩ rằng trong phái ấy chỉ có một hôn núi này là lớn hơn; nếu phá tan cây rừng thì ruộng mình và ruộng của dân trong phái ở dưới chân núi bị kiệt nước bỏ hoang cả. Nên đến thưa với lý-trưởng rằng: e bán cho họ bao nhiêu thì tôi cũng mua lại bấy nhiêu, để chuyển lại cho rừng tôi lấy củi và nhiều nước chảy ra ruộng.

Khi cụ Phạm-Chánh đòi 5000; cụ về khuyên nhủ anh em dân trong phái được 5000 đem tới thì Phạm-Chánh lại không chịu, đòi 10000 Đều đó thì bài trước không nói mà ngài tự cái trước đưa thanh không một mình đó thôi.

Vậy bản báo cũng chịu long ngài mà lược đăng như trên cho đọc giả được rõ.

## QUẢNG-TRỊ

Câu chuyện cơm tù.

Về câu chuyện cơm tù ở đăng trên báo ở tiếng-Dân ở hôm trước, quan trên có phái ông Kinh và ông Tư vào lao làm ăn kết. Các quan kêu tù phạm ra mà hỏi mấy điều như sau này: 1. - Mọi lúc kỷ ebons thì đi có sách nhiều gì phạm-chủ không? 2. - Thấy đói lao có sinh sự kiểm cơm làm trẻ giờ đi không? 3. - Thấy đói có ăn tiền phạt chủ k ông? (án đất tại tù phạm ở trong bốn phía thành làm sao mà biết?) 4. - Cơm thường có thiếu rau muối không? 5. - Trong lao có ai dâng báo không? (cối yếu là bởi câu này) Theo cách làm ăn kết, đó, kỷ giả lấy làm nghi không rõ, thế là quan thấy bọn tù tội mà động lòng thương xót toàn trừ mối tệ đoán hay là có ý gì...

Mùng tai lại cáo

Tin về vụ Truyền-đơn Cộng sản. Máy ông Trịnh-Tân, Nguyễn-Kinh, Đoàn-Sâm, Trần-Ngưng, Hoàng-Tường và Lê-Hiền đã bị giải Lao-Hào. Sau lúc các ông bị đi rồi, quan án có sang lao biểu cho mấy người còn ở lại rằng: e mấy người ấy là lính xét đáng đây Lao bảo thì đưa đi, còn mấy anh em đây (cối vào mấy người còn ở lại) thì được ở lại đây cả, phải an撫 ở trong phân chú làm đều chỉ rất rồi. Quan án nói xong thì anh em liền đưa lời yêu cầu: e thì quan án nói rằng: e các anh không phải đi làm lao là biết đại rồi, còn như sai thì tha xa ngày, chờ sai đến thì không thể tha được, đã gọi là tù thì phải sai.

## BẮC-KỲ HANOI

Bắt được truyền-đơn. Vừa rồi, có Draghi làm điều đường tại phòng trông rặng của ông Brodeur, mất một số bạc 150000. Có Draghi nghĩ cho người bồi, bèn đi 15 đờ bắt đến tra xét.

Người số cảnh-sát đến lục xét trong phòng của người bồi ở thì không thấy số bạc kia mà chỉ thấy mấy tờ truyền-đơn sai lầm loạn.

Anh bồi đã bị bắt về bồi để tra xét.

Vụ toàn ám-sát thừa phái

Đặng-thế-Mai

Sáng hôm 16 decembre tòa thượng-tẩm đã họp do M. Rosé chủ tọa để xử lại vụ Trịnh-lam-Tinh loan giết thừa phái Đặng-thế-Mai.

Vụ này tòa nhị-cấp Thái bình họp ngày 23 Octobre đã kết án cả: Nguyễn-thái-Học khổ-sai chung-thấu, Trịnh-lam-Tinh mười năm khổ-sai và mười năm biệt-xử và Đoàn-v-Chiêu 2 năm tù về tội chưa chấp sung lện.

Tình chống ăn lện tòa Tuỳng-tham.

Tòa xử đến chiều mới xong, đã tuyên án như sau đây:

Về phần Trịnh-lam-Tinh, tòa y án cũ, nghĩa là 10 năm khổ-sai và 10 năm cấm cố. Về phần Đoàn v. Chiêu, thì tòa tăng tội lên là 5 năm khổ sai và 10 năm cấm cố.

## NAM-KỲ Ô-MA

Vụ mất súng ở Ô-Ma

Từ khi xảy ra cái vụ mất súng ở đồn Ô Ma, nhà nước cho là có cái tay của đảng viên một ội kín ở trong ấy. Đồ là tra xét, bắt bỏ loạn loạn nhưng chưa ra manh mối. Mỗi đến nay tại Cholon thấy cai tổng Nguyễn văn Cương nhân đi dạo ruộng có thấy được nhiều khẩu súng chiến và 50 bự đạn, lại có hai lít dầu hỏa và nhiều cây thuốc. Xét ra thì súng ấy chính là súng bị mất ở đồn Ô-ma.

Vậy thời vụ mất súng này ngày nay mới chắc rằng không còn dính liểu gì với việc chính trị, chỉ là bán-vi của một bọn cướp bóc mà thôi.

Chú ý! Chú ý!

Ái là chủ tiệm bán thuốc bắc CHÍN và SÔNG, nên tìm đến MẠM QUÂN-THẮNG ở đường CANTON-NAIS N° 78-89 FAIFO là một nhà buôn bán thuốc bắc, tạp hóa, cước cầu, trừ danh từ xưa chỉ nay trải đã 30 năm dư trên đường kinh-tế, ai ai đều nghe tiếng; bản ai bán lẻ giá cả phải chăng, ai ai xa muốn hỏi giá cả gì, sẵn lòng trả lời ngay. Xin kính mời quý khách chiểu cố.

Chu nhân kính cáo

QUÂN-THẮNG

## Lại nữa !!

Nhân dịp sang nhà mới và hàng mua tại Tân mới sang nhiều, nên Bản-báo công xin bản Đại-giảm-giá trong một tháng kể từ mùng một tháng mười một ta.

CHI-ĐIỂM

VĨNH-TỰ-ÔNG

Đường Go-Long - HUE

Đề cảm-ta tấm lòng quý-hỗ trợ quý khách ở Huế và ở các vùng xung quanh để chiểu cố mua giúp cho bấy lâu nay.

Nay kính trình

VĨNH-HƯNG-TƯỜNG

Rue Barraud VINH

(Còn nữa)

## NƯỚC-MẮM BẮC-BÀU của HỘI ĐỒNG-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

Ngân bản 15 000\$00 - Tổng cục ở Đồng-bởi - Hải-buồng và bản là

Thơ và tiền học xin các ngài gửi cho M. TRẦN KHẮT-TÂN Đàng-bởi

Ái về Nhật-Lý cũng em,

Xem sao Bắc-Đẩu lại xem có Minh.

Đấy là của ở Quảng-Bình,

Cơm ngon mâm ngọc có minh với ta.

Mã thét, không có dân đặng khang cửa là Nhật-Lý của Quảng-Bình gửi về của trị cho,

vậy nên chúng tôi đặt tên; tại Nhật-Lý mà chế tạo nước mắm rất tinh khiết; theo của phong-giao gọi là nước-MẮM BẮC-BÀU.

Ái ăn gái, ái ăn cưới, ái ăn nhà mới, xin nhớ nhà người nhà mà ăn nước mắm Bắc-Bầu vừa thơm vừa ngon.

Các người có chân hội

Đồng lệ thương-cục

Đại-lý của hội:

M.M. Đình-Bly coi sóc các việc làm tại xưởng.

Lương-thị Sâm chủ-trì.

Tiền-anh-Tân thay mặt hội cả trong ngoài.

Tòa ban Bắc kỳ 418-419-420 79 Rue des Postes Hanoi

Hue: 1 THỤN-LONG Rue Gia-Long Huế.

## GIA-BÌNH GIÁO-DỤC

(NGUYỄN-VĂN CỦA QUÀ BẮNG VÂN, SỐ-BÌNH-TỬ DỤC)

CHƯƠNG (THỨ 6

Những điều cha mẹ nên răn mình

9 điều

(Tiếp theo)

4 - Cha mẹ có kẻ ở trước con

cái mà mắng lộn với nhau, bươi

móc nhừng đầu xấu ra để dễ giận

trong một lúc; hoặc có người nhân

ơn giận chưa nguôi, bảo con cái

trình đó, làm nhừng; tài liệu mà

mắng nhau nói, xấu nhau nữa, đều

đó thật là bậy, không nhừng khiến

con cháu mất lòng tôn kính cha

mẹ mà lại bày cho nó một cái

thối xấu chứoi mắng sau này.

Những thói đó, ta thường thấy luôn,

nhưng không muốn thuật rõ nhừng

câu nói khoe nghe ra đây, ai là người

làm cha mẹ phải tự xét lấy.

5 - Trẻ con mới học nói, mẹ

giay con nói, con nói được thì mẹ

mừng mà con cũng mừng. Có kẻ

nhân mưng mà quên nghĩ, trẻ giay

chó nó nhừng tiếng mưng chứoi

lấy làm vui, lại bảo nó mưng cha

nó, đưa trẻ bắt chước theo thì cha

mẹ cũng cười, đó không khác gì

giay cho nó sự vô lễ mà gieo một

thứ giống giết xấu ngay sau.

6 - Người mẹ kẻ đối với con

người dưng mẫu phải xem con

minh mới phải. Người thấy người

cha đừ cười người (kẻ mẫu, cha cái

lòng cũng hóa theo người kẻ mẫu

ma xem con vợ trước như là không

phải con mình, đầu tiên thì đó ăn,

đó mặc đồ lộn, từ nữa thì một

múi lảnh nết của đứa con trước

cũng thay đổi; cha mẹ lại lấy sự

bất lương của con mà nói với kẻ

khác, mà người con cũng thế là

đổi khác, so với ngày trước hẳn

như là hai người. Nhưng phải xét

đứa con đó số đ đ đ khác là vì lệ

gì? không phải là tại mẹ trước

thương yêu nó, mà nay cha cũng

mẹ ghét với hẳn cái mới thương yêu

đó, lại thêm quả mưng đánh đập,

bất hiếu nhừng đều, làm cho nó phải

cúi đầu óm bụng chịu lý mĩ mà

thành ra đờn không biết gì là xấu hổ

nữa sao? Âu không nó thì phải ăn

vụng, ở nhà không yên thì phải trờ

tránh mà ở ngoài, chơi bời với

những bọn vô lại, tâm lý đã sai

rồi, lại còn bị nhừng mối xấu

khác, lộn vào nơi tội ác mà không

biết. Lỗi ấy về ai? Cha mẹ nên tự

ngĩ lấy. Gặp cảnh như thế,

phải sớm mang đứa con mà gửi nhà

ký túc ở trường học là hơn.

7 - Giay trẻ con kêu cha kêu

mẹ làm cái gì phép đầu tiên là

miệng, ai làm mẹ cũng biết giay như

thế. Song có kẻ nói với nó: mẫy

kêu cha, cha mẫy sẽ mang bánh

cho, kêu mẹ thì mẹ sẽ cho cái này

cái nọ, như thế là sai, bởi vì báo nó

kêu cha mẹ là cốt giay cho nó biết

lò ý thàn ýêu với cha mẹ, nay lại

hứa cho cái này, cho cái nọ, thì

bụng đờn trẻ con vì ham nhừng

đồ đó mà kêu theo, chứ đối

với cha mẹ không có quan lệ chứ

gì, lộn lộn thành quen thì cha mẹ

chỉ là một cái danh tự đờn đờn ngon

ngọt mà không có ý vị gì. Có nên

không?

(Còn nữa)

## QUỐC-TRÁI

Lần thứ 81

(Ra ngày 2 Decembre 1929)

Những số sau này trúng 100\$00

120	6 221	12 304	18 974
193	6 350	12 859	19 059
225	6 451	13 209	19 161
259	6 648	13 213	19 302
306	6 878	13 384	19 380
378	7 208	13 436	19 750
477	7 320	13 509	19 929
534	7 391	13 589	20 357
519	7 506	13 836	20 469
585	7 789	13 914	20 659
731	7 792	13 992	20 738
883	7 820	14 218	20 991
951	7 994	14 337	21 069
975	8 128	14 560	21 001
1 428	8 102	14 629	21 605
1 463	8 253	14 737	21 955
1 782	8 273	14 815	22 081
2 110	8 413	14 905	22 435
2 462	8 506	14 982	22 528
2 495	8 645	15 117	22 542
2 738	8 741	15 453	22 627
3 110	9 432	15 486	22 817
3 181	9 452	15 557	22 853
3 366	9 593	15 764	22 873
3 474	9 636	15 915	23 509
3 486	9 820	15 965	23 517
3 773	10 183	16 086	23 573
3 891	10 223	16 407	23 701
4 399	10 364	16 430	23 892
4 791	10 490	16 490	23 931
5 029	10 496	16 522	23 978
5 062	10 665	16 584	24 008
5 078	10 927	16 639	24 408
5 088	11 060	16 683	24 569
5 135	11 093	16 770	24 960
5 272	11 195	16 831	25 495
5 393	11 293	17 709	25 496
5 455	11 362	18 265	25 550
5 508	11 433	18 686	25 587
5 836	11 444	18 750	25 588
6 146	11 599	18 800	25 731
6 023	11 651	18 802	25 971
6 061	11 763	18 855	25 975
6 202	11 891		

(Còn nữa)

Hỡi các cụ già, bà cả, thường hay đau xương rức gân mau dùng:

## MAO-KÊ-TỬ-U

Rượu chữa tê, phong-thấp rất linh hiệu. Bệnh phong-thấp là tại dâm sương giải giò, ở chỗ ẩm thấp mà bị khí thấp-sâm nhiễm vào mình, chạy khắp đầu xương làm cho trong người buồn há, tay chân rức mỏi, đi đứng chẳng yên, đau lưng, mình mẩy mỗi mệt, eo gàn vắn vắn... cứ có bệnh tê, phong-thấp là đều dùng được cả.

Mỗi chai lớn là 1\$80

- chai trung là 0.80

- chai nhỏ là 0.20

Bản Dược-phòng và các nơi đại-lý đều có sách thuốc phải

Ái muốn da mặt tươi tốt

Mau dùng

## TÂY-THI-LỘ

Là thứ nước hoa trừ trừng cả không đầu bằng

Thứ nước này mùi thơm tho phi thường dùng để trừ nhừng trừng

ở da mặt như là trừng cá, tàn nhang và nhần nhéo, sẵn sủi nổi

những mụn con ở mặt dùng đến nước này xoa dừ rằng da mặt

xấu đến đâu cũng trở nên tươi tốt thật là một thứ nước giúp công

trang điểm cho người ta không li vậy.

Mỗi lọ giá: 0\$80

# ĐẠI-QUANG-DƯỢC-PHÒNG

Tiệm-chính: n° 46 B' Tổng-đốc-Phường CHOLON Téléphone 10

Chi-điểm: 47 phố hàng Đường HANOI giầy nói 808

108 phố Khách HAIPHONG - 118



